

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI,
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 78/2017/ HSST
Ngày 11 - 9 - 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thiên Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Bùi Nguyên Thoại

2. Ông: Phạm Huy Cầm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Như Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại phòng xét xử số 1- Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/TLST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lại Trung T** (Nam giới). Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 27 tháng 6 năm 1984 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

ĐKHKT: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở trước khi bị bắt: Tổ 23, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Dân tộc: Giáy; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Lại A S, sinh năm 1963, con bà Vương Thị X, sinh năm 1963. Hiện bố mẹ bị cáo đều cư trú tại thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Bị cáo chưa có vợ, chưa có con.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16 tháng 5 năm 2017, tạm giam từ ngày 25 tháng 5 năm 2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Nguyễn Cảnh H - Sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 175, đường K, tổ 8, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lại Trung T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 01 giờ sáng ngày 15/5/2017, Lại Trung T thuê xe ô tô taxi đi từ quán ăn đêm tại ngã ba công ty xuống Cam Đường gặp bạn. Trên đường đi đến khu vực tổ 8, phường B, thành phố L, phát hiện số nhà 175 phố K, phường B cửa tầng 3 không đóng nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Lại Trung T xuống xe, thanh toán tiền xe hết 35.000đ rồi đi bộ đến trước cửa số nhà 175 quan sát. Sau khi quan sát, Lại Trung T đi đến vị trí cây xanh trồng trước cửa số nhà 151 rồi trèo lên cây lên tầng hai sau đó đi qua ban công tầng 2 của các nhà đến số nhà 161 thì đu dây điện lên tầng ba ngôi nhà và đi bộ sang số nhà 175 của gia đình anh Nguyễn Cảnh H (Sinh năm 1968, trú tại: Tổ 8, phường B, thành phố L). Khi đến số nhà 175, Lại Trung T mở cửa tầng 3 đi xuống tầng 1 của ngôi nhà rồi đi vào bếp phát hiện một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu vàng để trên kệ bằng gỗ nên đã lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần. Sau đó, Lại Trung T đi lên tầng hai và đến phòng ngủ cách cầu thang 6 mét thì phát hiện trong phòng có người đang ngủ, trên mặt bàn trang điểm trong phòng ngủ có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I phone 5S màu vàng, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I phone 6S Plus màu vàng, một chiếc ví giả da màu đen. Lại Trung T đã lấy hai chiếc điện thoại trên và chiếc ví cho vào túi quần phía trước sau đó đi ra thì nhìn thấy chiếc quần dài treo trên móc và sờ tay vào phát hiện bên trong có tiền nên đã cầm luôn chiếc quần đi ra khỏi phòng ngủ mang lên tầng ba. Tại đây, Lại Trung T mở ví ra kiểm tra phát hiện bên trong có tiền, giấy tờ và một chiếc lắc bằng kim loại màu vàng bên trên lắc có gắn 5 viên đá màu đỏ nên Lại Trung T đã lấy hết tiền trong ví và chiếc lắc cho vào túi quần phía trước rồi để ví và giấy tờ lại ở tầng ba. Lại Trung T tiếp tục kiểm tra túi quần dài và lấy được số tiền là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) và cất vào trong túi quần dài phía sau bên trái đang mặc rồi để lại chiếc quần dài ở tầng ba. Sau khi trộm cắp tài sản, Lại Trung T bỏ đi ra ngoài rồi tháo 3 chiếc sim của ba chiếc điện thoại vứt xuống phía sau nhà 175 rồi đi xuống qua lối cũ về nhà trọ ở tổ 23 phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Tại nhà trọ, Lại Trung T kiểm đếm số tiền trộm cắp được ở trong ví được số tiền là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng), còn số tiền trộm cắp được trong túi quần dài cất giấu vào túi quần phía sau bên trái đang mặc thì không thấy đâu và không biết bị rơi ở đâu. Đối với số tiền 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) khoảng 14 giờ cùng ngày, Lại Trung T đã trả nợ cho Nguyễn Văn H (Sinh năm 1985, trú tại thôn T, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai) số tiền 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng), số tiền còn lại là 1.000.000đ (Một triệu đồng) Lại Trung T đã chi tiêu cá nhân hết. Đối với ba

chiếc điện thoại và một chiếc lắc vàng thì vào hồi 21 giờ 20 phút cùng ngày, qua kiểm tra hành chính tổ công tác Công an thành phố L đã thu giữ tại phòng trọ số 3 thuộc số nhà 490 đường Đ, tổ 23, phường D, thành phố L đối với Lại Trung T để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với ba chiếc sim điện thoại và số tiền 2.300.000đ theo lời khai của bị cáo Lại Trung T đã ném đi và bị rơi trên đường từ tầng ba của ngôi nhà 175 thuộc tổ 8 phường B, thành phố L xuống đất. Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không truy tìm được để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 21.000.000đ (*Hai mươi một triệu đồng*) Nguyễn Văn H đã trả nợ hết cho nhiều người nên đến nay không thu hồi được để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào biên bản thu giữ đồ vật, tài sản và các tài liệu điều tra nên ngày 17/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản bị xâm hại. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố L kết luận:

- Một chiếc điện thoại di động hiệu I phone 6S Plus 64Gb, màu vàng có giá trị là: 11.193.000đ.
- Một sim Viettel số 0974845277 có giá: 25.000đ.
- Một chiếc điện thoại di động hiệu I phone 5S 16Gb, màu vàng có giá trị là: 2.999.500đ.
- Một sim Vinaphone số 0912261277 có giá: 25.000đ.
- Một điện thoại di động hiệu Mobistar Lai-Z1 V2.07 có giá: 540.000đ.
- Một sim Viettel số 01693561850 có giá: 25.000đ.
- Một chiếc lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng mặt trên có gắn 5 viên đá màu đỏ là: Loại vàng 10K trọng lượng 3,75 chỉ: 6.375.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là: 21.182.500đ (*Hai mươi một triệu một trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

Cáo trạng số: 73/KSĐT ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lại Trung T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lại Trung T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lại Trung T từ 01 (một) năm 06 tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự 2015. Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn

Cảnh H số tiền 14.300.000đ. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41- Bộ luật Hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần soóc bằng vải thô màu vàng và 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đen thu giữ của bị cáo. Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo và người bị hại theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lại Trung T đã khai nhận: Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 15/5/2017 bị cáo một mình thuê tắc xi từ quán ăn đêm tại ngã ba công ty xuống Cam Đường mục đích đi đòi tiền nợ của bạn, khi đi đến khu vực đường K thuộc phường B thì bị cáo có nhìn thấy số nhà 175 ở trên tầng 3 mở cửa nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo bảo lái xe tắc xi đi vào gần nhà đó dừng lại bị cáo xuống xe quan sát xung quanh, sau đó bị cáo đã trèo lên từ một nhà bên cạnh leo lên tầng 3 và vượt qua nóc nhà sang phía đằng sau, bị cáo tiếp tục vượt qua mấy nhà tới tầng 3 số nhà 175, do cửa tầng 3 mở bị cáo đã vào theo cầu thang đi xuống tầng 1 lấy được 01 điện thoại mobisatar, sau đó bị cáo lại theo cầu thang lên phòng ngủ bên trái tầng 2 lấy được 02 chiếc điện thoại, 01 điện thoại Iphone 6splus và 01 Iphone 5S cùng 01 túi sách màu đen. Bị cáo đi lên tầng 3 kiểm tra trong túi sách lấy toàn bộ số tiền và 01 vòng đeo tay của nữ có gắn 5 viên đá màu đỏ, sau đó bị cáo tiếp tục quay xuống phòng ngủ lấy chiếc quần treo ở đầu giường bên phải đem lên tầng 3 lục lấy hết tiền cho vào túi sau bên trái, bị cáo tháo sim của 03 chiếc điện thoại ra rồi vứt phía đằng sau nhà từ tầng 3 số nhà 175 rồi bị cáo theo lối cũ vừa trèo lên để ra ngoài. Khi xuống đến đường bị cáo đi bộ một đoạn rồi lại gọi tắc xi đón đưa về phòng trọ, bị cáo kiểm tra số tiền trộm cắp được là 22 triệu đồng và phát hiện đã bị rơi số tiền 2,3 triệu đồng lấy được trong túi quần dài ở tầng 2 số nhà 175. Đến đầu giờ chiều ngày 15/5/2017 bị cáo đã đem trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền bị cáo vay còn nợ là 21 triệu đồng, còn 01 triệu đồng bị cáo đã tiêu sài hết. Đến 21 giờ cùng ngày 15/5/2017 bị cáo đã bị Công an thành phố L kiểm tra bắt giữ và tạm giữ số tài sản bị cáo đã trộm cắp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp nội dung bản cáo trạng, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận ngày 15 tháng 5 năm 2017 bị cáo Lại Trung T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Nguyễn Cảnh H gồm 03 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc lắc bằng vàng 10k và số tiền mặt Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 24.300.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được xác định là 45.482.500đ (*Bốn mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng*). Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lại Trung T là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố L. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu đã có một tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích, bị cáo vẫn sống buông thả không chịu làm ăn lương thiện, muốn có tiền để tiêu sài nhưng không chịu lao động chân chính. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Nguyễn Cảnh H vào đêm ngày 15/5/2017. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xong Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo đã có tác động để gia đình có trách nhiệm tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” theo khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại số tài sản cho người bị hại anh Nguyễn Cảnh H nhận gồm: 03 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc lắc tay bằng vàng 10K. Sau khi nhận lại tài sản anh Nguyễn Cảnh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh 03 chiếc sim điện thoại bị mất không thu hồi được. Ngoài ra trong tổng số tiền 24.300.000đ bị cáo T chiếm đoạt của anh H thì mẹ đẻ bị cáo là bà Vương Thị X đã thay bị cáo bồi thường cho anh H được số tiền 10 triệu đồng. Đến nay anh Nguyễn Cảnh H yêu cầu bị cáo Lại Trung T phải bồi thường cho anh số tiền 14.300.000đ. Để bảo đảm quyền lợi của người bị hại theo quy định của pháp luật. Xét thấy yêu cầu của anh Nguyễn Cảnh H là có căn cứ, cần chấp nhận để buộc bị cáo Lại Trung T phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Cảnh H số tiền theo yêu cầu của anh H là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bà Vương Thị X là mẹ đẻ của bị cáo không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho bà số tiền bà đã bỏ ra bồi thường cho anh H thay bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Chuyển theo hồ sơ vụ án là 01 (một) chiếc quần soóc bằng vải thô màu vàng và 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đen. Xác định là đồ vật của bị cáo T. Xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Lại Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lại Trung T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều b, g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lại Trung T 02 (hai) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo (16/5/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Lại Trung T phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Cảnh H số tiền 14.300.000đ (*Mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc quần soóc bằng vải thô màu vàng và 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu đen (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2017).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lại Trung T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 715.000đ (*Bảy trăm mười lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo Lại Trung T phải chịu 915.000đ (*Chín trăm mười lăm nghìn đồng*) tiền án phí sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTPLC;
- PV27; CATPLC;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ - Tập án;

Nguyễn Thiên Hương